

Số: 66/2019/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Hồng S, sinh năm: 1995

- Bị đơn: anh Võ Minh T, sinh năm: 1995

Cùng địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Minh T và chị Nguyễn Hồng S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Giao cháu Võ Hoài P sinh ngày 13/9/2015 cho anh Võ Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết.

-Về tài sản và nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí: Số tiền án phí HNGĐ-ST là 150.000đ, nguyên đơn chị S nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009239 ngày 19/3/2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho chị S số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Đăng
- Chi cục THADS huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã (**TTTr**);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN THỊ THU HÀ